

## BÁO CÁO

### Tình hình, kết quả thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính tháng 02/2024

Thực hiện Công văn 4352/UBND-NC ngày 03/08/2023 về việc báo cáo tháng về công tác cải cách thủ tục hành chính. Sở Thông tin và Truyền thông báo cáo kết quả thực hiện Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử (*Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ*) được địa phương đồng bộ, cập nhật trên hệ thống Hệ thống đánh giá Bộ chỉ số phục vụ người dân và doanh nghiệp và công khai kết quả trên Cổng Dịch vụ công quốc gia như sau:

#### I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

##### 1. Về cải cách việc thực hiện TTHC

##### 1.1 Kết quả công khai, minh bạch trong thực hiện TTHC

- Tỷ lệ TTHC công bố đúng hạn: 40%
- Tỷ lệ TTHC công bố, cập nhật công khai đúng hạn: 40%

##### 1.2 Kết quả thực hiện dịch vụ công trực tuyến (DVCTT)

##### a. Tỷ lệ TTHC cung cấp dịch vụ công trực tuyến

- TTHC cung cấp DVCTT một phần có 809 TTHC, đạt 42,58%
- TTHC cung cấp DVCTT toàn trình có 642 TTHC, đạt 33,79%
- TTHC chưa cung cấp DVCTT có 450 TTHC, chiếm 23,63%

##### b. Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến có phát sinh hồ sơ

- Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến có phát sinh hồ sơ: 5,9%

##### c. Tỷ lệ hồ sơ TTHC theo hình thức nộp hồ sơ

- Tỷ lệ hồ sơ nộp trực tuyến: 42,56%
- Tỷ lệ hồ sơ nộp trực tiếp và theo hình thức khác: 57,44%

##### d. Tỷ lệ thủ tục hành chính có giao dịch thanh toán trực tuyến

- Tỷ lệ thủ tục hành chính có giao dịch thanh toán trực tuyến: 47,62%

**đ. Tỷ lệ TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được tích hợp để người dân có thể thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.**

- Tỷ lệ TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được cung cấp trên Cổng DVC Quốc gia: 43,71%

#### e. Tỷ lệ hồ sơ thanh toán trực tuyến

- Tỷ lệ hồ sơ thanh toán trực tuyến: 17,1%

#### 1.3. Kết quả số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC

- Tỷ lệ hồ sơ TTHC có cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử: 41,78%
- Tỷ lệ hồ sơ TTHC thực hiện số hóa hồ sơ: 41,56%
- Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa: 78,79%
- Tỷ lệ cung cấp dịch vụ chứng thực bản sao điện tử từ bản chính: 100%
- Tỷ lệ hồ sơ xử lý đúng hạn/ trong hạn: 83,89%
- Tỷ lệ hồ sơ xử lý quá hạn: 16,11%

#### 1.4. Kết quả hợp nhất, kết nối các hệ thống thông tin phục vụ giải quyết TTHC

- Hợp nhất Cổng DVC và Hệ thống Một cửa điện tử thành Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp tỉnh đã hoàn thành theo Công văn số 237/STTTT-CNTT&TT ngày 04/03/2022 của Sở Thông tin và Truyền thông về việc hợp nhất Hệ thống Cổng dịch vụ công và Hệ thống thông tin Một cửa điện tử của tỉnh thành Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh.

- Kết nối giữa Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp tỉnh với CSDL quốc gia về dân cư: Đã kết nối.

- Kết nối giữa Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp tỉnh với các hệ thống thông tin, CSDL khác (*có phụ lục 01 chi tiết kèm theo*).

## II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân:

Các nội dung được đề cập trong Báo cáo số 294/BC-STTTT ngày 08/09/2023 Báo cáo Đánh giá về tình hình kết quả triển khai các giải pháp nâng cao hiệu quả giải quyết TTHC quy định tại Quyết định số 468/QĐ-TTg, Nghị định số 107/2021/NĐ-CP; Báo cáo số 321/BC-STTTT ngày 21/09/2023 về tình hình, kết quả thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính tháng 09/2023 đến nay Cổng DVC quốc gia vẫn chưa xử lý triệt để.

Số liệu mức độ hài lòng của các sở, ban, ngành, UBND đã được cập nhật tuy nhiên vẫn chưa đúng thực tế, 7/18 sở ngành đạt tỷ lệ hài lòng là 66,7% hoặc thấp hơn; trong khi các đơn vị không có phản ánh kiến nghị đồng thời số lượng phản ánh kiến nghị của tỉnh Bắc Giang thấp, tỷ lệ hài lòng trong xử lý phản ánh, kiến nghị của tỉnh tháng 2/2024 đạt 100%, tỷ lệ hài lòng trong tiếp nhận, giải quyết TTHC đạt 80.89%.

Các đơn vị không tiếp nhận, giải quyết TTHC tại Bộ phận một cửa điện tử các cấp nhưng vẫn có đánh giá hiện tỷ lệ hài lòng làm ảnh hưởng đến tỉ lệ chung của toàn tỉnh gồm: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh; Ban An toàn giao thông; Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các

công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh; Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông; Văn phòng UBND tỉnh; Thanh tra tỉnh.

### **III. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT**

Kiến nghị Văn phòng Chính phủ không đưa các đơn vị không thực hiện giải quyết TTHC tại Bộ phận một cửa điện tử các cấp vào đánh giá tỉ lệ hài lòng của người dân, doanh nghiệp. Đề nghị Văn phòng UBND tỉnh tổng hợp tồn tại nêu trên báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh để chỉ đạo thực hiện.

Trên đây là báo cáo tình hình, kết quả thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính tháng 02 năm 2024. Sở Thông tin và Truyền thông trân trọng báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Chủ tịch UBND tỉnh(b/c);
- PCT Thường trực Mai Sơn(b/c);
- VP UBND tỉnh;
- Lãnh đạo sở;
- VP Sở, Trung tâm CNTT&TT;
- Phòng CNTT;
- Lưu: VT.

**KT.GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Gia Phong**

**Phụ lục 01: Danh mục các hệ thống thông tin, CSDL đã kết nối**

*Kèm theo Báo cáo số /BC-STTTT ngày tháng năm 2024*

<b>STT</b>	<b>Tên các hệ thống thông tin, CSDL đã kết nối</b>
1	Hệ thống đăng ký kinh doanh (Bộ KHĐT)
2	Cấp đổi phù hiệu giao thông vận tải (Bộ GTVT)
3	Hệ thống Lý lịch tư pháp (Bộ Tư pháp)
4	Hệ thống hộ tịch điện tử (Bộ Tư pháp)
5	Cấp mã số đơn vị có quan hệ ngân sách (Bộ Tài chính)
6	Phần mềm bưu chính công ích thông qua LGSP của tỉnh và NDXP quốc gia
7	Tích hợp với Cổng dịch vụ công quốc gia: Đồng bộ hồ sơ, tiến độ và kết quả giải quyết TTHC; Thanh toán trực tuyến
8	Đồng bộ TTHC từ CSDL quốc gia về thủ tục hành chính
9	Hệ thống Xác thực tập chung tỉnh Bắc Giang
10	Kết nối hệ thống chỉ đạo điều hành công việc (QLVB)
11	Kết nối với CSDL quốc gia về dân cư
12	Xây dựng và Tích hợp kho dữ liệu hồ sơ thủ tục hành chính địa phương và dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân (Kho DVC QG)
13	Phần mềm nghiệp vụ đất đai (Bộ Tài nguyên và Môi trường)
14	Hệ thống dịch vụ công trực tuyến thông báo nhà ở hình thành trong tương lai đủ điều kiện được bán, cho thuê mua (Bộ Xây dựng)
15	Dịch vụ công liên thông (Nhóm thủ tục Khai sinh Khai tử)
16	Hệ thống Phần mềm đăng ký, giải quyết chính sách trợ giúp xã hội trực tuyến và rà soát, cập nhật cơ sở dữ liệu về trợ giúp xã hội (Bộ LĐTBXH)
17	Kết nối với cổng ký số bộ thông tin truyền thông (NEAC)